

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 471/QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định nội dung, cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê
giữa Tổng cục Thống kê và các Bộ, ngành**

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Thống kê ngày 26 tháng 6 năm 2003 và Nghị định số 40/2004/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Căn cứ Nghị định số 116/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 03/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức thống kê Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 54/2010/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Quyết định số 65/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 54/2010/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1803/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 34/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chính sách phổ biến thông tin thống kê Nhà nước;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Quy định nội dung, cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê giữa Tổng cục Thống kê và các Bộ, ngành như sau:

I. MỤC TIÊU PHỐI HỢP, CHIA SẼ THÔNG TIN THỐNG KÊ

1. Nâng cao trách nhiệm, năng lực tổ chức thực hiện và sự phối hợp giữa Tổng cục Thống kê và các Bộ, ngành đối với những thông tin thống kê thuộc phạm vi cung cấp, phổ biến đã quy định.

2. Tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa Tổng cục Thống kê và các Bộ, ngành trong việc chia sẻ những thông tin thống kê sẵn có nhưng không thuộc phạm vi trách nhiệm cung cấp, phổ biến.

3. Góp phần xây dựng hệ thống thông tin thống kê quốc gia tập trung thống nhất, thông suốt, chất lượng và hiệu quả.

II. NGUYÊN TẮC PHỐI HỢP, CHIA SẼ THÔNG TIN THỐNG KÊ

1. Tiến hành theo quy định của Luật Thống kê và các văn bản pháp lý khác về thống kê; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phát huy tính chủ động, tinh thần hợp tác chặt chẽ, thường xuyên, kịp thời của Tổng cục Thống kê và Thống kê Bộ, ngành.

2. Xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của Tổng cục Thống kê và Thống kê Bộ, ngành đối với những thông tin thống kê thuộc phạm vi cung cấp, phổ biến đã được quy định và những thông tin thống kê không thuộc phạm vi cung cấp, phổ biến nhưng được các bên cam kết chia sẻ.

3. Huy động cao nhất nguồn thông tin thống kê sẵn có và các nguồn lực khác trong sản xuất, cung cấp, phổ biến thông tin thống kê của Tổng cục Thống kê và Thống kê Bộ, ngành bảo đảm tính thiết thực, khả thi và hiệu quả.

4. Bảo đảm tính bảo mật, an toàn thông tin và tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan đến công bố, cung cấp, phổ biến, sử dụng thông tin thống kê.

III. NỘI DUNG PHỐI HỢP, CHIA SẼ THÔNG TIN THỐNG KÊ

1. Phạm vi phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê

a) Phối hợp thực hiện những thông tin thống kê thuộc phạm vi trách nhiệm cung cấp, phổ biến giữa Tổng cục Thống kê và Thống kê Bộ, ngành đã quy định trong chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và các văn bản pháp lý khác về thống kê.

b) Chia sẻ những thông tin thống kê sẵn có không thuộc phạm vi trách nhiệm cung cấp, phổ biến giữa Tổng cục Thống kê và Thống kê Bộ, ngành.

2. Thông tin thống kê phối hợp thực hiện

a) Thông tin thống kê thuộc phạm vi trách nhiệm Thống kê Bộ, ngành cung cấp, báo cáo Tổng cục Thống kê

(1) Thông tin thống kê trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công thu thập, tổng hợp hoặc phối hợp với các Bộ, ngành khác thu thập, tổng hợp để cung cấp cho Tổng cục Thống kê biên soạn và công bố Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.

(2) Thông tin thống kê thuộc Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Bộ, ngành được cấp có thẩm quyền ban hành nhằm cung cấp thông tin thống kê theo chuyên ngành, lĩnh vực để Tổng cục Thống kê tổng hợp chung.

(3) Thông tin thống kê khác thuộc phạm vi trách nhiệm của Thống kê Bộ, ngành cung cấp cho Tổng cục Thống kê theo quy định hiện hành, bao gồm cả thông tin thống kê thuộc bí mật Nhà nước được phép cung cấp, quản lý, sử dụng theo chế độ bảo mật.

b) Thông tin thống kê thuộc phạm vi trách nhiệm của Tổng cục Thống kê cung cấp, phổ biến cho Bộ, ngành

(1) Thông tin thống kê quy định trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã và các hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế - xã hội khác thuộc trách nhiệm Tổng cục Thống kê cung cấp, phổ biến cho Bộ, ngành.

(2) Báo cáo thống kê tình hình kinh tế - xã hội ngắn hạn, trung hạn và dài hạn; kết quả điều tra, tổng điều tra thống kê.

(3) Thông tin thống kê khác thuộc trách nhiệm cung cấp, phổ biến cho Bộ, ngành.

3. Thông tin thống kê chia sẻ

a) Thông tin thống kê Bộ, ngành chia sẻ cho Tổng cục Thống kê

(1) Thông tin thống kê Bộ, ngành thu thập từ Chế độ báo cáo thống kê cơ sở, Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp do Bộ, ngành ban hành và từ các cuộc điều tra thống kê do Bộ, ngành tiến hành hoặc chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tiến hành nhưng không thuộc phạm vi trách nhiệm cung cấp, báo cáo Tổng cục Thống kê.

(2) Thông tin thống kê trong các hồ sơ đăng ký hành chính do Bộ, ngành quản lý không thuộc bí mật Nhà nước hoặc thông tin thống kê gắn với tên, địa chỉ cụ thể của tổ chức, cá nhân được tổ chức, cá nhân đó đồng ý cho cung cấp.

(3) Thông tin thống kê trong các cơ sở dữ liệu thống kê ban đầu, cơ sở dữ liệu thống kê tổng hợp và kho dữ liệu thống kê do Bộ, ngành xây dựng, quản lý không thuộc quy định cung cấp, kết nối với Tổng cục Thống kê.

(4) Thông tin thống kê sẵn có khác có thể chia sẻ cho Tổng cục Thống kê.

b) Thông tin thống kê Tổng cục Thống kê chia sẻ cho Bộ, ngành

(1) Thông tin thống kê Tổng cục Thống kê thu thập từ Chế độ báo cáo thống kê cơ sở, Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp do cấp có thẩm quyền ban hành và từ các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê trong Chương trình điều tra thống kê quốc gia và các cuộc điều tra thống kê khác do Tổng cục Thống kê tiến hành hoặc chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tiến hành nhưng trong Phương án điều tra những thông tin thống kê này không quy định cung cấp, phổ biến cho Bộ, ngành.

(2) Thông tin thống kê đã được các Bộ, ngành chia sẻ cho Tổng cục Thống kê, trừ những thông tin theo thỏa thuận không tiếp tục chia sẻ cho bên thứ ba.

(3) Thông tin thống kê trong các cơ sở dữ liệu thống kê ban đầu, cơ sở dữ liệu thống kê tổng hợp và kho dữ liệu thống kê do Tổng cục Thống kê xây dựng, quản lý không thuộc quy định cung cấp, kết nối với các Bộ, ngành.

(4) Thông tin thống kê sẵn có khác có thể chia sẻ cho Bộ, ngành.

4. Những thông tin thống kê nghiêm cấm cung cấp, chia sẻ

a) Thông tin thống kê thuộc bí mật Nhà nước không được phép cung cấp, chia sẻ.

b) Thông tin thống kê gắn với tên, địa chỉ cụ thể của tổ chức, cá nhân chưa được tổ chức, cá nhân đó đồng ý cho cung cấp.

c) Thông tin thống kê không bảo đảm chất lượng và những thông tin thống kê đã bị làm sai lệch.

d) Thông tin thống kê cung cấp, chia sẻ phục vụ lợi ích riêng của tổ chức, cá nhân gây phương hại tới lợi ích quốc gia, lợi ích cộng đồng hoặc lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác.

đ) Thông tin thống kê được cung cấp, chia sẻ theo thỏa thuận không tiếp tục cung cấp, chia sẻ cho bên thứ ba.

IV. CƠ CHẾ PHỐI HỢP, CHIA SẺ THÔNG TIN THỐNG KÊ

1. Xây dựng văn bản phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê

a) Tổng cục Thống kê và Thống kê Bộ, ngành phải cụ thể hóa cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê bằng văn bản có tính pháp lý do cơ quan, đơn vị hoặc người có thẩm quyền ký kết, bảo đảm hiệu lực thi hành.

b) Nội dung văn bản phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê bao gồm những quy định chung, Danh mục thông tin thống kê và thời gian phối hợp, chia sẻ.

c) Căn cứ chức năng quản lý ngành, Tổng cục Thống kê và Thống kê Bộ, ngành hướng dẫn Cục Thống kê và Sở, ban, ngành tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng nội dung, cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê trên địa bàn.

2. Xây dựng Danh mục thông tin thống kê phối hợp, chia sẻ

a) Danh mục thông tin thống kê phối hợp, chia sẻ là cơ sở để xây dựng kế hoạch, triển khai hoạt động và đánh giá kết quả phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê giữa Tổng cục Thống kê và Bộ, ngành nên phải được xác định cụ thể, rõ ràng, thiết thực và khả thi. Mỗi thông tin trong Danh mục phải bao gồm các nội dung cơ bản sau:

- (1) - Tên gọi;
- (2) - Nội dung và phân tổ chủ yếu;
- (3) - Mức độ hoàn chỉnh của thông tin (ước tính, sơ bộ hay chính thức);
- (4) - Kỳ cung cấp và thời điểm cung cấp;
- (5) - Hình thức cung cấp;
- (6) - Đơn vị chịu trách nhiệm cung cấp;
- (7) - Các nội dung cơ bản khác.

b) Tổng cục Thống kê và Thống kê Bộ, ngành có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, bảo đảm chất lượng đối với những thông tin thống kê đã xác định trong Danh mục. Nếu điều chỉnh, bổ sung phải thông báo và phối hợp tìm giải pháp xử lý kịp thời.

c) Hàng năm Tổng cục Thống kê và Thống kê Bộ, ngành thống nhất Danh mục thông tin thống kê phối hợp, chia sẻ, triển khai thực hiện, đánh giá kết quả thực hiện và rút kinh nghiệm.

3. Xác định đơn vị đầu mối phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê

Thông tin thống kê phối hợp, chia sẻ liên quan đến nhiều đơn vị thuộc Tổng cục Thống kê cũng như thuộc các đơn vị khác nhau của Bộ, ngành nên phải xác định đơn vị đầu mối phối hợp, chia sẻ thông tin.

a) Đơn vị đầu mối thực hiện phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê của Tổng cục Thống kê là Vụ Thống kê Tổng hợp hoặc Vụ, đơn vị có mối quan hệ chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên, chặt chẽ với chuyên ngành thuộc chức năng quản lý của Bộ, ngành.

b) Đơn vị đầu mối thực hiện phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê của Bộ, ngành là Tổ chức Thống kê hoặc đơn vị chức năng thuộc Bộ, ngành thực hiện phần lớn những thông tin thống kê liên quan đến phối hợp, chia sẻ với Tổng cục Thống kê.

4) Xác định các giải pháp hỗ trợ phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê

a) Xây dựng hoàn thiện hệ thống văn bản tạo khung khổ pháp lý đối với hoạt động phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê giữa Tổng cục Thống kê và Bộ, ngành.

b) Trao đổi, hướng dẫn, đào tạo, cập nhật kiến thức và phương pháp chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến sản xuất, cung cấp, phổ biến thông tin thống kê thuộc phạm vi phối hợp, chia sẻ giữa Tổng cục Thống kê và Bộ, ngành.

c) Tin học hóa việc truyền đưa, kết nối thông tin thống kê cam kết phối hợp, chia sẻ giữa Tổng cục Thống kê và Bộ, ngành.

d) Tăng cường nguồn nhân lực thống kê và các nguồn lực khác hỗ trợ Tổng cục Thống kê và Thống kê Bộ, ngành triển khai hoạt động thống kê nói chung và hoạt động phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê nói riêng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê, người đứng đầu Tổ chức Thống kê Bộ, ngành, Chánh Văn phòng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Các đơn vị thuộc TCTK;
- Các Cục Thống kê tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công Thông tin điện tử Bộ KH&ĐT;
- Lưu: VT, TCTK (6b) _{32.2}



Bùi Quang Vinh